

PHÒNG GD&ĐT ĐÔNG TRIỀU
TRƯỜNG TIỂU HỌC ĐỨC CHÍNH

Số: 233/KH-THDC

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đông Triều, ngày 25 tháng 8 năm 2024

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC
Năm học 2024 – 2025

I. CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

Căn cứ Nghị quyết số 88/2014/QH13, ngày 28 tháng 11 năm 2014 của Quốc hội về đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông;

Căn cứ luật số 43/ 2019/QH14 ngày 14 tháng 6 năm 2019 của Quốc hội về việc ban hành Luật giáo dục;

Căn cứ Thông tư 28/2020/TT-BGDDT, ngày 04/9/2020 của Bộ giáo dục và ban hành Điều lệ trường Tiểu học;

Căn cứ Quyết định số 16/2006/QĐ-GDDT, ngày 05 tháng 05 năm 2006 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành Chương trình giáo dục phổ thông;

Căn cứ Thông tư số 04/2014/TT-BGDDT, ngày 28 tháng 2 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng sống và giáo dục ngoài giờ chính khóa;

Căn cứ Thông tư số 32/2018/TT-BGDDT, ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành Chương trình giáo dục phổ thông 2018;

Căn cứ Công văn số 3535/BGDDT-GDTH ngày 19/8/2019 của Bộ GD&ĐT V/v hướng dẫn thực hiện nội dung Hoạt động trải nghiệm cấp tiểu học trong Chương trình giáo dục phổ thông 2018 và tổ chức thực hiện từ năm học 2020-2021;

Căn cứ Công văn số 3799/BGDDT-GDTH ngày 01/9/2021 của Bộ GD&ĐT V/v hướng dẫn thực hiện kế hoạch giáo dục đối với lớp 5 đáp ứng yêu cầu Chương trình giáo dục phổ thông 2018;

Căn cứ Công văn số 1315/BGDDT-GDTH, ngày 16 tháng 4 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Hướng dẫn sinh hoạt chuyên môn thực hiện chương trình giáo dục phổ thông cấp Tiểu học;

Căn cứ Công văn số 2345/BGDDT-GDTH ngày 07/06/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn xây dựng

kế hoạch giáo dục của nhà trường cấp Tiểu học;

Căn cứ Kế hoạch 1210/KH-PGD&ĐT ngày 05 tháng 11 năm 2019 của Phòng GD&ĐT thị xã Đông Triều về việc triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông (CTGDPT) 2018;

Căn cứ Kế hoạch 1210/KH-PGD&ĐT ngày 20 tháng 11 năm 2022 của Phòng GD&ĐT thị xã Đông Triều về việc Triển khai thực hiện giáo dục STEM cấp Tiểu học từ năm học 2022-2023;

Căn cứ Kế hoạch 1442/KH-PGD&ĐT ngày 20 tháng 8 năm 2024 của Phòng GD&ĐT thị xã Đông Triều về việc Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học năm học 2024-2025;

Căn cứ Công văn số 1452/PGD&ĐT ngày 21/8/2024 của Phòng GD&ĐT Đông Triều V/v thực hiện kế hoạch thời gian năm học 2024-2025 và hướng dẫn tổ chức tự trường khai giảng năm học 2024-2025;

Căn cứ vào kết quả đạt được từ năm học 2023-2024 và tình hình thực tế của địa phương, của nhà trường,

Trường Tiểu học Đức Chính xây dựng Kế hoạch thực hiện chương trình giáo dục năm học 2024-2025 như sau:

II. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH NĂM HỌC 2024-2025

1. Đặc điểm tình hình kinh tế, văn hóa, xã hội địa phương

- Phường Đức Chính nằm ở phía Tây của thị xã Đông Triều, có diện tích tự nhiên 0,75 km², phía Đông và phía Bắc giáp phường Tràng An, phía Tây và phía Nam giáp phường Đông Triều. Dân số hiện có 1 260 hộ với 5 244 nhân khẩu phân bố trên địa bàn 6 khu phố. Đời sống nhân dân trong phường chủ yếu là sản xuất nông nghiệp và tiểu thủ công, buôn bán, kinh doanh nhỏ.

- Những năm gần đây, thực hiện các chương trình phát triển kinh tế xã hội theo chỉ đạo của thị uỷ, Ủy ban nhân dân thị xã, căn cứ vào tình hình thực tế của địa phương, Đảng uỷ, Ủy ban nhân dân phường đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo nhân dân trên địa bàn phát triển sản xuất, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho nhân dân. Đảng bộ và nhân dân phường đã triển khai và thực hiện có hiệu quả các Chỉ thị, Nghị quyết của tỉnh uỷ, thị uỷ về công tác đảm bảo an ninh trật tự, tình hình an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội trên địa bàn tiếp tục ổn định, không có tình huống đột xuất, bất ngờ xảy ra.

- Phường Đức Chính có hệ thống chính trị đoàn kết nhất trí. Trình độ người dân được nâng cao, đời sống văn hóa được phát triển.

- Công tác giáo dục và đào tạo luôn được địa phương quan tâm. Chất lượng giáo dục toàn diện ổn định; giáo dục mũi nhọn đạt thành tích đáng kể, Kết quả phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi, phổ cập giáo dục tiểu học và trung học cơ sở được củng cố và giữ vững cấp độ 3. Địa phương đã tập trung xây dựng các kế hoạch và chuẩn bị các điều kiện về cơ sở vật chất, đội ngũ để triển khai Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

*** Thuận lợi**

Đảng bộ và chính quyền địa phương luôn quan tâm chỉ đạo, sát sao tới công tác giáo dục của nhà trường.

Nhận thức của người dân về tầm quan trọng của giáo dục nâng cao. Đa phần cha mẹ học sinh quan tâm, ủng hộ nhà trường trong việc tổ chức các hoạt động giáo dục.

*** Khó khăn**

Một bộ phận cha mẹ học sinh còn mãi làm ăn kinh tế chưa quan tâm đến học hành của con em mình còn phó mặc cho ông bà, thầy cô nên chất lượng giáo dục của học sinh chưa đều.

2. Đặc điểm tình hình nhà trường năm học 2023 - 2024

2.1. Đặc điểm học sinh của trường

- Số lớp, số học sinh

Tiêu chí	Lớp	Tổng số	Lớp 1	Lớp 2	Lớp 3	Lớp 4	Lớp 5
Số lớp		10	2	2	2	2	2
Tổng số học sinh có mặt:		315	61	68	57	60	69
Trong đó HS dân tộc thiểu số		4	1	1	0	0	2
Trong đó: Nữ		142	30	29	22	33	28
Nữ dân tộc thiểu số		3	1	1	0	0	1
HS khuyết tật		4	2	0	1	0	1
HS thuộc diện hộ nghèo		0	0	0	0	0	0

HS thuộc diện cận nghèo	0	0	0	0	0	0	0
HS hoàn cảnh khó khăn	10	2	1	2	2	2	3
- Lưu ban (2023-2024)	2	2	0	0	0	0	0
- Lớp 2 buổi/ngày (9 đến 10 buổi)	10	2	2	2	2	2	2
- HS 2 buổi/ngày	315	61	68	57	60	69	
Lớp học 8 buổi/tuần	0	0	0	0	0	0	0
HS học 8 buổi/tuần	0	0	0	0	0	0	0

- Tỉ lệ bình quân số học sinh/lớp: 31 HS/lớp

- Lớp có sĩ số cao nhất: 36 HS; thấp nhất: 29 HS

* Thuận lợi: Đa số học sinh ngoan ngoãn, lễ phép, chấp hành khá tốt nội quy trường, lớp, có tinh thần, ý thức học tập tốt.
* Khó khăn: Sĩ số HS/ lớp khá cao. Một số học sinh khuyết tật không có giấy chứng nhận nên công tác giáo dục gặp khó khăn.

2.2. Tình hình đội ngũ giáo viên, nhân viên, cán bộ quản lý

Diễn giải	Hiện có	Nữ	Trình độ			Ghi chú
			ĐH	CD	TC	
1.1. Ban giám hiệu	2	2	2			
- Hiệu trưởng	1	1	1			
- Phó hiệu trưởng	1	1	1			
1.2. Giáo viên:						
Tổng	15	14	14	1		
- GV văn hóa	11	11	10	1		
- GV ngoại ngữ	2	2	2			

Diễn giải	Hiện có	Nữ	Trình độ			Ghi chú
			DH	CD	TC	
- Âm nhạc	0	0	0			
- Mĩ thuật	1	0	1			
- Thể dục	0	0	0			
- Tin học	1	1	1	0	0	
1.3. Tổng phụ trách Đội	1	1	1	0	0	GV Âm nhạc
1.4. Nhân viên						
- Thư viện	0	0	0	0	0	
- Thiết bị	1	1	1			
- Kế toán	1	1	1			
- Văn thư- Thủ quỹ						
- Y tế trường học						
TỔNG SỐ BIÊN CHẾ	19	18	18	1	0	

- Tỷ lệ GV/lớp: 15/10 (đạt 1,5)

- Tổng số cán bộ, giáo viên đạt chuẩn: 14/15 (đạt 94%)

*** Thuận lợi:**

- CBQL, GV có trình độ đại học đạt tỉ lệ cao 100%.

- Đội ngũ giáo viên có tuổi đời và tuổi nghề còn trẻ, tiếp cận nhanh với đổi mới CT, PP dạy học; yêu nghề, mến trẻ; có tinh thần trách nhiệm cao trong công việc.

*** Khó khăn:**

- Năng lực chuyên môn của giáo viên chưa đồng đều, việc tự học, tự rèn của một số giáo viên chưa hiệu quả, chưa sáng tạo trong công việc, đổi mới phương pháp dạy học chưa rõ nét. Một số giáo viên có trình độ đào tạo Đại học tuy nhiên chất lượng dạy học chưa có sự tương đồng.

- Một số giáo viên có chứng chỉ tiếng anh nhưng thực tế khả năng vận dụng ngoại ngữ trong tìm kiếm tư liệu dạy học còn hạn chế chiếm 40%.
- Nhận thức của một số học sinh chưa đồng đều, một số em còn chậm, kỹ năng sống và các kỹ năng cơ bản còn hạn chế, học sinh còn chưa mạnh dạn, chưa tích cực trong học tập chiếm 35%.
- 35% số phụ huynh còn tư tưởng trông chờ ỷ lại, thường xuyên đi làm ăn xa để con ở nhà cho ông bà nên công tác phối hợp giữa nhà trường và gia đình chưa hiệu quả.
- Hệ thống máy tính phòng tin đã số máy tính đã cũ và một số máy đã hỏng. Trang thiết bị phục vụ công tác dạy học còn thiếu (máy tính, máy chiếu) hoặc đã hỏng (máy tính bảng).
- Hiện tại nhà trường 03 phòng học thiếu máy chiếu. Kinh phí đầu tư để mua sắm trang thiết bị dạy học còn hạn chế.

2.3. Cơ sở vật chất, thiết bị dạy học

2.3.1. Diện tích, cảnh quan

Trường Tiểu học Đức Chinh có tổng diện tích đất của trường là 11 688 000 m², trung bình đạt 21,4m²/1 học sinh. Khuôn viên trường có nhiều cây bóng mát, cây cảnh, cây cảnh tạo môi trường xanh, sạch, đẹp. Trường có công trường và tường rào xây xung quanh kiên cố, đảm bảo an toàn cho cán bộ giáo viên, học sinh. Sân chơi: Diện tích 4.692,2m², đảm bảo đủ diện tích cho học sinh hoạt động và vui chơi. Bãi tập rộng rãi: diện tích 4890 m² trong có 01 sân cỏ nhân tạo có diện tích 500m² được hoàn thành năm 2019.

Đánh giá chung: Đảm bảo diện tích đất trường cũng như diện tích sân chơi, bãi tập theo quy định.

2.3.2. Khối phòng học tập

- Phòng học: 14 phòng. Trong đó: Phòng kiên cố: 14.
- Phòng học bộ môn: 04 phòng. Trong đó: 01 phòng Ngoại ngữ; 01 phòng Tin học; 01 phòng Nghệ thuật; 01 phòng khoa học công nghệ
- Số phòng học được lắp điều hòa: 14/14 phòng = 100%.
- Số phòng học được lắp đặt máy chiếu cố định: 2/14 phòng, lắp phòng chiếu: 02 phòng; lắp đặt Tivi: 05 phòng; Bảng tương tác: 01 phòng.

- Đánh giá chung: Các phòng học đảm bảo điện tích, được trang bị đầy đủ bàn ghế, bảng, thiết bị chiếu sáng, quạt mát, và các trang thiết bị ứng dụng CNTT phục vụ tốt cho công tác dạy và học.

Nhà trường đảm bảo 01 lớp/ 01 phòng học.

- Đánh giá chung: Các phòng học đảm bảo điện tích, được trang bị đầy đủ bàn ghế, bảng, thiết bị chiếu sáng, quạt mát, và các trang thiết bị ứng dụng CNTT phục vụ tốt cho công tác dạy và học. Phòng Âm nhạc các thiết bị dạy học chuyên dùng còn hạn chế, sơ sài. Phòng học thông minh lỗi phần mềm không thực hiện được kết nối tương tác giữa GV với học sinh, một số máy tính bảng tại phòng học bị chai pin, phòng pin không khác phục được.

2.3.3. Khối phòng hỗ trợ học tập

- Trường có hệ thống các phòng chức năng như phòng dạy học Ngoại ngữ, Tin học, phòng khoa học công nghệ, phòng nghệ thuật. Phòng Tin học có máy tính đảm bảo cho 02 học sinh/máy, hệ thống máy tính được kết nối Internet để truy cập thông tin và phục vụ giảng dạy.

- 90% CBGV, NV ứng dụng, sử dụng thành thạo công nghệ thông tin trong quản lý, giảng dạy và công việc.

- Nhà trường đã quản lý và sử dụng hợp lý nguồn ngân sách và thực hiện nghiêm túc các khoản kinh phí học bán trú của phụ huynh học sinh.

- Thực hiện kinh phí tự chủ để bồi dưỡng giáo viên theo yêu cầu thực hiện chương trình giáo dục tiêu học.

- Đảm bảo cơ sở vật chất, thiết bị dạy học và các điều kiện trong công tác dạy và học.

- Đánh giá chung: Các phòng được bố trí ở các vị trí thuận tiện, phòng Thư viện được đầu tư theo Dự án của tỉnh nên nguồn học liệu phong phú. Tuy nhiên điện tích một số phòng còn nhỏ (phòng Thư viện, phòng Thiết bị), Phòng tư vấn học đường chung với phòng Đội.

2.3.4. Khối phòng hành chính, phòng phụ trợ, sân chơi thể dục thể thao

- Khối phòng hành chính và các phòng phụ trợ đã được trang bị đủ thiết bị tối thiểu, phục vụ tốt cho việc thực hiện nhiệm vụ.

- Sân chơi rộng rãi, có bóng mát đáp ứng tốt cho nhu cầu vui chơi của học sinh và tổ chức các hoạt động ngoại khóa của nhà trường.

- Nhà trường chưa có nhà đa năng để phục vụ cho các hoạt động thể dục thể thao.

2.3.5. Trang thiết bị phục vụ học tập

- Trang thiết bị học tập cơ bản (bàn, ghế 2 chỗ ngồi, bảng chống lóa): Đầy đủ theo quy định, chất lượng sử dụng tốt, đáp ứng tốt nhu cầu dạy học.
- 100% phòng học được trang bị đầy đủ máy chiếu, phong chiếu, màn hình ti vi.
- Nhà trường có 2 đường truyền Internet cáp quang, hệ thống Wifi đáp ứng nhu cầu sử dụng phục vụ cho học tập và làm việc của cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh.
- Thiết bị dạy học tại trường còn chưa phong phú, một số đồ dùng thiết bị chưa phù hợp với chương trình GDPT mới.
- Nhà trường chưa có nhà tập đa năng cho học sinh tập luyện.

III. MỤC TIÊU GIÁO DỤC NĂM HỌC 2024-2025

1. Mục tiêu chung

- Xây dựng nhà trường có uy tín về chất lượng giáo dục, hướng tới một mô hình giáo dục hiện đại, tiên tiến phù hợp với xu thế phát triển của đất nước và thời đại.
- Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực. Mỗi ngày đến trường là một ngày vui. Đảm bảo môi trường lành mạnh, thân thiện, an toàn, tạo điều kiện để mỗi học sinh có cơ hội bình đẳng trong học tập và phát triển những năng lực sẵn có của từng cá nhân, giúp học sinh hình thành và phát triển những nhân tố căn bản đặt nền móng cho sự phát triển hài hòa về thể chất và tinh thần, phẩm chất và năng lực; định hướng chính vào giáo dục về giá trị bản thân, gia đình, cộng đồng và những thói quen, nề nếp cần thiết trong học tập và sinh hoạt.
- Đổi mới quản lý để phát triển nhà trường nhằm đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội. Trọng tâm của giai đoạn này là bồi dưỡng nâng cao năng lực quản lý, đáp ứng nhu cầu phát triển của ngành giáo dục, nâng cao thực sự chất lượng giáo dục.
- Xây dựng và phát triển đội ngũ cán bộ - giáo viên - nhân viên có phẩm chất chính trị và năng lực chuyên môn nghiệp vụ. Nhiệm vụ trọng tâm là đẩy mạnh vai trò lãnh đạo, tổ chức các lớp bồi dưỡng theo định kì, thực hiện tốt hơn quá trình tự học, tự bồi dưỡng.
- Tiếp tục triển khai hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông ban hành theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ GD&ĐT; Tập trung tổ chức dạy học theo Chương trình GDPT 2018 đối với lớp 1, 2, 3, 4, 5.

- Xây dựng kế hoạch các phương án tổ chức dạy học linh hoạt, chủ động thích ứng với dịch bệnh, vừa đảm bảo an toàn cho giáo viên, học sinh vừa hoàn thành chương trình và nâng cao chất lượng dạy học.

- Chú trọng giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, ý thức, trách nhiệm của công dân đối với xã hội, cộng đồng của học sinh. Thực hiện thường xuyên, hiệu quả các phương pháp, hình thức và kỹ thuật dạy học tích cực, phương pháp giáo dục kỹ luật tích cực; Đổi mới chương trình giáo dục, công tác kiểm tra và đánh giá kết quả giáo dục. Tăng cường bồi dưỡng thường xuyên, đổi mới sinh hoạt tổ/ nhóm chuyên môn để nâng cao chất lượng đội ngũ.

- Chuẩn bị các điều kiện đảm bảo triển khai thực hiện chương trình GDPT 2018.

2. Chỉ tiêu cụ thể

- Duy trì 10 lớp với 310 học sinh; Tỷ lệ chuyển cần 99,9%.

- 100% học sinh trường học 9 buổi/tuần trở lên.

- 100% học sinh từ khối lớp 1 đến khối 5 được học môn Tiếng Anh; Tin học. Trong đó: 100% học sinh khối lớp 1,2 được học môn Tiếng Anh tự chọn (2 tiết/tuần); Khối 1,2,5 học sinh được học môn Tin học tự chọn (2 tiết/ tuần); các khối 3, 4 được học thêm tiết Tin học tự chọn (1 tiết/ tuần).

- 100% học sinh được tham gia các hoạt động giáo dục tập thể, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp.

- 100% học sinh có phẩm chất tốt, biết kính trọng thầy cô, người lớn tuổi; biết yêu thương, đoàn kết, giúp đỡ bạn bè; biết giữ gìn môi trường xanh - sạch - đẹp và có kỹ năng sống, kỹ năng giao tiếp tốt.

- 100% học sinh lớp 1, 2, 3, 4, 5 đạt mức Tốt hoặc Đạt 10 năng lực, 5 phẩm chất theo quy định của TT 27/2020/TT-BGDĐT.

- 99% học sinh đạt HTT và HT các môn học và HDGD

- 99% học sinh lớp 1, 2, 3, 4, 5 hoàn thành chương trình lớp học; 100% học sinh lớp 5 hoàn thành chương trình tiểu học.

- 100% học sinh tham gia tích cực vào các hoạt động trải nghiệm;

- 99,6% học sinh được chuyển lớp;

- 100% học sinh HTCTTH;

- Khen cấp trường: 228/309HS = 73%, cấp trên: 15/309 HS = 4,8 %

- 100% giáo viên, học sinh có đầy đủ sách giáo khoa, đồ dùng dạy và học; quản lý và khai thác hiệu quả cơ sở vật chất, trang thiết bị hiện có để khai thác học liệu, tổ chức các hoạt động dạy và học.
- 100% giáo viên được tham dự tập huấn các nội dung bồi dưỡng theo quy định của Bộ GDĐT;
- 100% giáo viên dạy học lớp 5 năm học 2024-2025 được tham gia tập huấn sử dụng sách giáo khoa lớp 5.
- Trong năm học tổ chức 02 chuyên đề cấp trường và 8 chuyên đề cấp tổ.

IV. Tổ chức các môn học và hoạt động giáo dục trong năm học

1. Phân phối thời lượng các môn học và hoạt động giáo dục

- Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT (Chương trình giáo dục phổ thông 2018) đối với lớp 1, 2, 3, 4, 5.

TT	Hoạt động giáo dục	Số tiết lớp 1			Số tiết lớp 2			Số tiết lớp 3			Số tiết lớp 4			Số tiết lớp 5		
		Tổng	HK1	HK2	Tổng	HK1	HK2	Tổng	HK1	HK2	Tổng	HK1	HK2	Tổng	HK1	HK2
1. Môn học/hoạt động giáo dục bắt buộc																
1	Tiếng Việt	420	216	204	350	180	170	245	126	119	245	126	119	280	144	136
2	Toán	105	54	51	175	90	85	175	90	85	175	90	85	175	90	85
3	Đạo đức	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17
4	Tự nhiên và Xã hội	70	36	34	70	36	34	70	36	34						
5	Khoa học										70	36	34	70	36	34
6	Lịch sử và Địa lý										70	36	34	70	36	34
7	Âm nhạc	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17
8	Mĩ thuật	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17
9	Tin học và Công nghệ							70	36	34	70	36	34	70	36	34
10	Kĩ thuật															
11	Thể dục (GDTC)	70	36	34	70	36	34	70	36	34	70	36	34	70	36	34
12	Tiếng Anh							140	72	68	140	72	68	140	72	68
13	HĐTN	105	54	51	105	54	51	105	54	51	105	54	51	105	54	51

2. Môn học tự chọn

1	Tin học (lớp 4, 5)					35	18	17	35	18	17	70	36	34
2	Ngoại ngữ 1 (lớp 1, 2)	70	36	34	70	36	34							

3. Hoạt động củng cố, tăng cường (Sổ tiết tăng cường buổi học thứ 2 của mỗi môn học và HDGD với hình thức linh hoạt)

[illegible]

- Tổ chức chào cờ, sinh hoạt lớp thời lượng 2 tiết/tuần. Tiết chào cờ có 3 phần (Phần 1: nghi lễ; Phần 2: đánh giá hoạt động trong tuần trước và triển khai nhiệm vụ tuần; phần 3: tổ chức sinh hoạt tập thể theo chủ điểm (thực hiện các nội dung hoạt động trải nghiệm của lớp 1, 2, 3, 4, 5). Trong tiết sinh hoạt lớp ngoài việc đánh giá, triển khai nhiệm vụ giáo viên tổ chức thực hiện nội dung HĐTN đối với lớp 1, 2, 3, 4, 5.

- Tổ chức dạy học giáo dục tích hợp KNS, ATGT, quyền trẻ em, GD môi trường biển đảo, giáo dục tư tưởng Hồ Chí Minh, QPAN...

2. Các hoạt động giáo dục tập thể và theo nhu cầu người học

2.1. Các hoạt động giáo dục tập thể thực hiện trong năm học

- Tổ chức các hoạt động giáo dục tập thể (giáo dục ngoài giờ lên lớp) theo chủ điểm của tháng với thời lượng 1 buổi/tháng = 4 tiết học.
- Trong năm học, căn cứ tình hình thực tế, nhà trường tổ chức cho học sinh đăng ký đi tham quan trải nghiệm một số di tích lịch sử trong tỉnh theo nguyện vọng của học sinh.

Tháng	Chủ điểm	Nội dung trọng tâm	Hình thức tổ chức	Thời gian thực hiện	Người thực hiện	Lực lượng cùng tham gia
Tháng 9/2024	Em yêu trường em	- Tìm hiểu về truyền thống nhà trường - Chào năm học mới - Hoạt động: "Vui Tết Trung thu".	- Tổ chức theo lớp học - Tổ chức toàn trường - Toàn trường	Tuần 1 Tuần 1 Tuần 4 Sáng 26/9 (15h30- 17h)	TPT, GVCN	Học sinh
Tháng 10/2024	Mẹ và cô giáo	- Tổ chức tuyên truyền về An toàn giao thông - Thực hiện các hoạt động hưởng ứng "Ngày hội vệ sinh trường học". - Hoạt động: "Trao gửi yêu thương"	- Tổ chức toàn trường - Tổ chức theo lớp học - Tổ chức toàn trường	- Sáng 9/10 (7h30-8h00) - Từ ngày 02/10 đến 27/10 - Sáng 16/10 (7h30-8h00)	Mời công an giao thông thị xã tham gia - GVCN TPT, GVCN	- GV, HS - Học sinh
Tháng 11/2024	Biết ơn thầy cô giáo	Hội diễn văn nghệ, đọc hay, đọc diễn cảm chào mừng ngày Nhà giáo VN	Tập trung toàn trường	Chiều 17/11 (1/2 ngày)	BGH+ TPT	GVCN, GVBM, Học sinh

Tháng	Chủ điểm	Nội dung trọng tâm	Hình thức tổ chức	Thời gian Thực hiện	Người thực hiện	Lực lượng cùng tham gia
Tháng 12/2024	Uống nước nhớ nguồn	Tuyên truyền về ngày thành lập QĐ nhân dân Việt Nam - Hoạt động ngoại khóa thi rung chuông vàng cho học sinh khối lớp 5.	- Toàn trường	- Sáng 22/12 (7h30-8h00)	BGH+ TPT	GV toàn trường, Học sinh
Tháng 01/2025	Truyền thống dân tộc	- Tổ chức Ngày hội STEM	Tập trung toàn trường	- Ngày 12/01/2023	BGH+ TPT	GV, Học sinh toàn trường, CMHS
Tháng 02/2025	Mừng Đảng mừng xuân, mừng đất nước đổi mới	- Tổ chức Tết yêu thương	Tập trung toàn trường	Ngày 02/2/2024	BGH+ TPT	GV, Học sinh toàn trường, CMHS
Tháng 3/2025	Thiếu nhi vui khỏe	Ngày hội Thiếu nhi vui khỏe - Hoạt động ngoại khóa thi rung chuông vàng cho học sinh khối lớp 3.	Tập trung toàn trường	Ngày 26/3/2024	BGH+ TPT	GV, Học sinh toàn trường,
Tháng 4/2025	Hòa bình và hữu nghị	Ngày Hội đọc sách	Tập trung toàn trường	Ngày 26/4/2024	BGH+ TPT thư viện	GV, Học sinh

Tháng	Chủ điểm	Nội dung trọng tâm	Hình thức tổ chức	Thời gian Thực hiện	Người thực hiện	Lực lượng cùng tham gia
Tháng 5/2025	Bác Hồ kính yêu	Tìm hiểu về Bác Hồ và ngày thành lập Đội	Tập trung Liên Đội	Tuần 1-3	TPT Đội, GVCN	Đội viên

2.2. Tổ chức hoạt động cho học sinh sau giờ học chính thức trong ngày, theo nhu cầu người học và trong thời gian bán trú tại trường:

STT	Nội dung	Hoạt động	Đối tượng/quy mô	Thời gian	Địa điểm	Ghi chú
	Tổ chức ăn, nghỉ bán trú	Ăn, nghỉ, thư giãn	Học sinh/ lớp học	+ Từ 10 giờ 25 phút - 10 giờ 35 phút: Vệ sinh trước khi ăn + Từ 10 giờ 35 phút - 11 giờ 00 phút: Ăn trưa. + Từ 11 giờ 00 phút - 11 giờ 30 phút: Thư giãn sau ăn trưa (Bảng các hình thức: xem tivi, đọc sách, nghe nhạc, chơi vận động nhẹ) + Từ 11 giờ 30 phút - 13 giờ 15 phút: Nghỉ trưa. + Từ 13 giờ 15 phút - 13 giờ 25 phút: Vệ sinh cá nhân. + Từ 13 giờ 25 phút - 13 giờ 30 phút: Vui chơi cá nhân		

				+ Từ 13 giờ 30 phút: Vào học chương trình buổi chiều.		
1	Tiếng Anh với người nước ngoài	Tăng cường kĩ năng nghe nói giao tiếp với người nước ngoài	HS lớp 1, 2, 3, 4, 5 tự nguyện đăng kí tham gia.	01 tiết/tuần. Mỗi tiết 35 phút	Tại lớp học	
2	Dạy Kĩ năng sống	Giáo dục kĩ năng sống cho học sinh	Học sinh từ lớp 1 đến lớp 5 tự nguyện đăng kí tham gia	01 tiết/tuần. Mỗi tiết 35 phút	Tại lớp học	
3	Dạy Tin học	Làm quen với máy tính và sử dụng các phần mềm học tập	HS lớp 1, 2, 5 tự nguyện đăng kí tham gia HS lớp 3, 4,	02 tiết/tuần. Mỗi tiết 35 phút 01 tiết/tuần. Mỗi tiết 35 phút	Tại phòng Tin học	
4	Câu lạc bộ sở thích	Câu lạc bộ Tiếng Anh	Học sinh lớp 3, 4, 5 tự nguyện đăng ký	Buổi chiều thứ 6 tuần 1 và tuần 3 của tháng	Lớp học	
		Câu lạc bộ STEM	Học sinh lớp 1, 2, 3, 4, 5 tự nguyện đăng ký	Mỗi tháng 1 lần. Chiều thứ 6, tuần 4 của tháng.	Lớp học	

4. Khung thời gian thực hiện chương trình năm học 2024-2025 và kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục

Thực hiện Công văn số 1454/PGD&ĐT ngày 21/8/2024 của Phòng GD&ĐT Đông Triều V/v thực hiện kế hoạch thời gian năm học 2024-2025 và hướng dẫn tổ chức tự trường khai giảng năm học 2024-2025, cụ thể như sau:

- Ngày tựu trường: 28/8/2024. Riêng đối với lớp 1, tựu trường ngày 22/8/2024.
 - Ngày khai giảng: Tổ chức khai giảng thống nhất trong toàn thị xã vào ngày 05/9/2024 (Buổi sáng).
 - Học kỳ I: Từ ngày 05/9/2024 đến ngày 10/01/2025.
 - Học kỳ II: Từ ngày 13/01/2025 đến ngày 23/5/2025.
 - Kết thúc năm học ngày: 30/5/2025.
 - Xét công nhận hoàn thành chương trình tiểu học: trước ngày 30/5/2025.
- Căn cứ vào điều kiện thực tế thời gian trong năm học (các ngày nghỉ lễ theo quy định, các hoạt động ngoài giờ lên lớp được tổ chức theo chủ đề trùng vào các ngày học phải có kế hoạch học bù, ...)

Tại trường Tiểu học Đức Chính thời gian thực hiện chương trình năm học 2024-2025, cụ thể như sau:

* Thời gian biểu theo ngày

Hoạt động	Buổi sáng	Buổi chiều
HS truy bài	7 giờ 15 phút- 7 giờ 30 phút	13 giờ 35 phút- 1 giờ 45 phút
Tiết 1	7 giờ 30 phút- 8 giờ 05 phút	13 giờ 45 phút- 14 giờ 20 phút
Tiết 2	8 giờ 10 phút- 8 giờ 45 phút	14 giờ 20 phút- 15 giờ 00 phút
Ra chơi	8 giờ 45 phút - 9 giờ 05 phút	15 giờ 00 phút- 15 giờ 20 phút
Tiết 3	9 giờ 10 phút- 9 giờ 45 phút	15 giờ 20 phút- 16 giờ 00 phút
Tiết 4	9 giờ 50 phút- 10 giờ 25 phút	16 giờ 00 phút -16 giờ 35 phút

* Các tuần học trong năm học

Tuần	Thời gian	Ghi chú	Tuần	Thời gian	Ghi chú
	HỌC KÌ I			HỌC KÌ II	
0	23/8 - 31/8	Tuần làm quen với lớp 1 (các lớp còn lại tựu trường từ 28-31/8)	19	13/01 - 19/01/2025	Thực hiện học kỳ II
1	05/9 - 08/9	Thực hiện học kỳ I	20	22/01 - 26/01	
2	11/9 - 15/9			27/1-08/2/2025	Nghỉ Tết nguyên đán
3	18/9 - 22/9		21	10/02 - 14/02	
4	25/9 - 29/9		22	17/02 - 21/02	
5	02/10 - 06/10		23	24/02 - 28/2	
6	09/10 - 13/10		24	03/3 - 07/3	
7	16/10 - 20/10		25	10/3 - 14/3	
8	23/10 - 27/10		26	17/3 - 21/3	
9	30/10 - 03/11		27	24/3-28/3	Giữa HKII: Kiểm tra TV, Toán khối 4,5: 28/3
10	06/11 - 10/11	Giữa HKI: Kiểm tra TV, Toán khối 4,5: ngày 08/11/2024	28	31/3 -04/4	
11	13/11 - 17/11		29	07/4 - 11/4	Nghỉ giỗ Tổ thứ 2 (07/4)
12	20/11 - 24/11		30	14/4 - 18/4	
13	27/11 - 01/12		31	21/4 -25/4	
14	04/12 - 08/12		32	28/4 - 02/5	Nghỉ lễ Thứ 4 (30/4), Thứ 5(01/5)
15	11/12 - 15/12		33	05/5 - 9/5	
16	18/12 - 22/12		34	12/5 - 16/5	
17	25/12 - 29/12		35	19/5 - 23/5	KT cuối năm học: 20, 21/5 Kết thúc HK2: 24/5

Tuần	Thời gian	Ghi chú	Tuần	Thời gian	Ghi chú
	HỌC KÌ I			HỌC KÌ II	
18	02/01-05/01/2023	TẾT DƯƠNG LỊCH (THỨ 2)			
	08/01-12/01	TUẦN ÔN TẬP KT cuối HK1: 8, 9/01/2025			- Kết thúc năm học 30/5/2023. - Tổng kết năm học: từ 25 - 30/5/2024

4.1. Thời gian tổ chức các hoạt động giáo dục theo tuần/tháng trong năm học theo tuần trong năm học

- Thời khóa biểu các khối lớp theo tuần học (Phụ lục 1)
- Lịch điều chỉnh kế hoạch tuần (Phụ lục 2)

4.2. Kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục các khối lớp (Phụ lục 3)

V. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị dạy học

* Nhiệm vụ:

- Trang bị, tu sửa và bổ sung cơ sở vật chất, thiết bị dạy học nhằm thực hiện có hiệu quả cho hoạt động dạy và học.

* Chỉ tiêu:

- 100% các lớp có đủ phòng học, phòng bộ môn để học tập.
- 100% các phòng học được trang bị đầy đủ hệ thống điện chiếu sáng, quạt và các thiết bị dạy học.
- 100% giáo viên khai thác và sử dụng thiết bị dạy học (ứng dụng CNTT, các thiết bị phòng học trải nghiệm), đồ dùng dạy học tự làm vào các tiết học hiệu quả.

* Biện pháp:

Rà soát lại từng hạng mục cơ sở vật chất phục vụ dạy và học năm học 2023-2024 để sửa chữa, thay thế, bổ sung kịp thời những thiết bị hỏng, thiếu nhằm đảm bảo các điều kiện dạy học tối thiểu cho nhà trường.

Tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị dạy học để thực hiện chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông 2018; rà soát nhu cầu và có kế hoạch bổ sung đủ thiết bị dạy học tối thiểu theo Thông tư 37/2021/TT-BGDĐT theo lộ trình thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 lựa chọn các thiết bị cần thiết và còn thiếu để cấp trên cấp bổ sung phục vụ có hiệu quả chương trình GDPT mới.

trường.

Tổ chức cho học sinh đăng ký đầy đủ sách giáo khoa, đồ dùng học tập. Quan tâm đến học sinh nghèo, cận nghèo, học sinh có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn để hỗ trợ sách giáo khoa, đồ dùng học tập đảm bảo 100% học sinh toàn trường có đủ sách giáo khoa, đồ dùng học tập cho năm học mới.

2. Thực hiện công tác bồi dưỡng đội ngũ

*** Nhiệm vụ:**

- Xây dựng và triển khai kế hoạch tập huấn cho giáo viên, cán bộ quản lý thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 phù hợp với điều kiện cụ thể của nhà trường, về nội dung dạy học tiếp cận phẩm chất, năng lực cho học sinh; về công tác xây dựng kế hoạch môn học, kế hoạch bài học, về thực hiện điều chỉnh dạy học trực tiếp kết hợp với dạy học trực tuyến ứng phó với dịch tình hình dịch bệnh... Tham gia bồi dưỡng trực tuyến các môn đùn BDTX hiệu quả.

- Tham gia các cuộc thi do các cấp tổ chức.

*** Chỉ tiêu:**

- 100% CBGV tham gia các lớp bồi dưỡng trực tiếp, trực tuyến đảm bảo nghiêm túc, hiệu quả.

- 100% CB, GV hoàn thành kế hoạch BDTX, hoàn thành các moduln trực tuyến.

- Tổ chức hội nghị chuyên đề: Cấp tổ: 04 chuyên đề/ năm học; Cấp trường: tối thiểu 02 chuyên đề/năm học; Tham gia chuyên đề cấp cụm: 01 chuyên đề/năm học.

- Tổ chức tập huấn cho giáo viên: 2 lần/năm học về các nội dung liên quan đến đổi mới phương pháp dạy học, đánh giá học sinh theo Thông tư 27.

- 10/15 đồng chí giáo viên đạt giáo viên chủ nhiệm giỏi cấp trường (đạt 67%);

- 8/15 đồng chí giáo viên đạt giáo viên chủ nhiệm giỏi cấp cơ sở (đạt 54%).

- 15/15 đồng chí giáo viên thực hiện dạy học trực tuyến khi có dịch bệnh xảy ra và học sinh ốm, mắc bệnh nghỉ học nhiều ngày.

*** Biện pháp:**

- Bồi dưỡng cán bộ quản lý, giáo viên thực hiện tốt chương trình GDPT 2018, dạy học phát triển phẩm chất, năng lực cho học sinh, thực hiện tốt nội dung dạy học phân hóa và dạy học tích hợp.

- Tập huấn cho đội ngũ hiệu và thực hiện hiệu quả việc dạy học và giáo dục phát triển phẩm chất, năng lực học sinh

thông qua từng môn học để từ đó giáo viên nắm được những năng lực đặc thù của từng môn học nhằm hình thành và phát triển năng lực, phẩm chất cho các em.

- Tổ chức hướng dẫn các tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch dạy học các môn học và hoạt động giáo dục. Từ đó GV sẽ thực hiện xây dựng kế hoạch bài dạy một cách khoa học, hiệu quả.

- Tăng cường tổ chức hiệu quả sinh hoạt chuyên môn tại các tổ, khối chuyên môn trong trường, chú trọng đổi mới nội dung và hình thức sinh hoạt chuyên môn thông qua hoạt động dự giờ, nghiên cứu bài học nhằm giúp Gv áp dụng việc đổi mới PPDH có hiệu quả, ứng dụng CNTT, phòng học thông minh, ngoại ngữ, phần mềm dạy học vào giảng dạy. Tăng cường sử dụng các thiết bị trong phòng học trải nghiệm để dạy học trên lớp nhằm khai thác và sử dụng triệt để các thiết bị được trang cấp.

- Tổ chức hội thảo chuyên đề, sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học để kịp thời rút kinh nghiệm, tháo gỡ khó khăn gặp phải trong quá trình dạy học. Đặc biệt, thực hiện chương trình mới trong bối cảnh dịch bệnh, chủ động điều chỉnh kế hoạch giảng dạy trực tuyến, thích ứng với điều kiện thực tế để nhà trường tiếp tục thực hiện thành công Chương trình GDPT 2018 với lớp 4 năm học 2023 - 2024.

- Nhà trường tổ chức bồi dưỡng giáo viên thông qua các tiết dự giờ, kiểm tra, tổ chức hội thảo chuyên đề dạy học, giao lưu ở các trường trong cụm chuyên môn và ngoài cụm để học tập kinh nghiệm. Coi trọng nâng cao vai trò sinh hoạt tổ chuyên môn hàng tháng.

- Quan tâm nâng cao trình độ tin học, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác soạn, giảng nhằm nâng cao chất lượng dạy học. Khuyến khích giáo viên sử dụng công nghệ thông tin, tìm kiếm thông tin trên mạng, sử dụng phần mềm dạy học hữu ích.

- Phó Hiệu trưởng tham mưu đồng chí Hiệu trưởng phân công giáo viên trong tổ hợp lý, phù hợp hoàn cảnh của giáo viên, giáo viên có kinh nghiệm bồi dưỡng giáo viên trẻ, giáo viên còn hạn chế chuyên môn.

- Khuyến khích giáo viên tăng cường thực hiện công tác tự bồi dưỡng chuyên môn và thực hiện nghiêm túc các modul đã được bồi dưỡng.

- Động viên, tạo điều kiện giáo viên tham gia Hội thi GV chủ nhiệm giỏi cấp trường, tham gia thi giáo viên chủ nhiệm giỏi cấp thị xã.

3. Thực hiện chương trình môn học và hoạt động giáo dục

3.1. Thực hiện Chương trình GDPT 2018 đối với lớp 1, lớp 2, lớp 3, lớp 4, lớp 5.

* Nhiệm vụ:

- Thực hiện Chương trình GDPT 2018 đối với lớp 1, lớp 2, lớp 3, lớp 4, lớp 5 (Thông tư số 32/2018/TT-BGDDT ngày 26/12/2018 về Ban hành Chương trình Giáo dục phổ thông mới) và theo Hướng dẫn tại Công văn số 3535/BGDDT-GDTH của Bộ GD&ĐT hướng dẫn thực hiện nội dung Hoạt động trải nghiệm ở cấp tiểu học; Công văn số 1134/SGDDT-GDTH ngày 08/5/2020 về hướng dẫn tổ chức dạy học môn Tiếng Anh tự chọn lớp 1, 2 theo Chương trình GDPT 2018; Công văn số 446/PGD&ĐT-CMTH ngày 04/5/2020 của Phòng GD&ĐT về hướng dẫn sinh hoạt tổ chuyên môn thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học; Công văn số 3268/QĐ-UBND ngày 26/8/2020 về việc phê duyệt khung nội dung tổng thể giáo dục địa phương;

- Tổ chức xây dựng kế hoạch giáo dục môn học và hoạt động giáo dục theo công văn số 2345/BGDDT-GDTH ngày 07 tháng 06 năm 2021 của Bộ Giáo dục & Đào tạo về việc Hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường cấp tiểu học;

* Chỉ tiêu:

- 100% GV xây dựng kế hoạch giáo dục môn học và các hoạt động giáo dục. Tổ chức dạy học nghiêm túc kế hoạch dạy học theo TKB của nhà trường.

- 100% đội ngũ lớp 1, 2, 3, 4 thực hiện giảng dạy theo chương trình Giáo dục phổ thông 2018, đảm bảo thực hiện dạy học các môn học, hoạt động giáo dục bắt buộc môn học tự chọn theo quy định của Chương trình GDPT 2018. Tổ chức các hoạt động cho học sinh sau giờ học chính thức trong ngày đảm bảo an toàn, hiệu quả, trên cơ sở thống nhất, tự nguyện của học sinh, cha mẹ học sinh và được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

Kết quả giáo dục phần đầu đạt:

- Các môn học và hoạt động giáo dục
 - + Hoàn thành xuất sắc: đạt $85/254 = 33,4\%$
 - + Hoàn thành tốt: $86/254 = 33,9\%$
 - + Hoàn thành: $82/254 = 32,4\%$
 - + Chưa hoàn thành: $1/254 = 0,3\%$
- Các năng lực: Đạt từ 96% đến 100% được đánh giá tốt và đạt

- Các phẩm chất: Đạt từ 98% đến 100% được đánh giá tốt và đạt
- + Học sinh hoàn thành chương trình lớp học đạt 100 %;
- + Học sinh được khen thưởng cuối năm phần đầu đạt 68% trở lên.
- 100% các khối lớp dạy tổ chức hoạt động giáo dục STEM.

*** Biện pháp:**

- Chỉ đạo tổ chuyên môn và giáo viên xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục môn học, hoạt động giáo dục phải phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường và khả năng học tập của học sinh lớp chủ nhiệm. Tất cả đều được thể hiện trong biên bản họp tổ và được Ban giám hiệu duyệt trước khi thực hiện.

- Chỉ đạo dạy thống nhất phương pháp ở tất cả các bộ môn đối với các khối lớp. Đổi mới hình thức sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học. Tích cực vận dụng phương pháp dạy học tích cực để phát huy phẩm chất năng lực cho học sinh.

- Triển khai thực hiện có hiệu quả hoạt động trải nghiệm phù hợp với đặc điểm học sinh, 35 tiết hoạt động trải nghiệm theo chủ đề: thực hiện đối với lớp 1, 2, 3, 4 theo Chương trình GDPT 2018.

- Trung cầu ý kiến CMHS để tổ chức các hoạt động sau giờ học chính thức trong ngày dựa trên cơ sở thống nhất, tự nguyện của học sinh và cha mẹ học sinh. Việc tổ chức các hoạt động này phải được xây dựng kế hoạch, phân công trách nhiệm cụ thể với yêu cầu đảm bảo an toàn, hiệu quả theo đúng mục tiêu đã đề ra.

- Phối hợp với CMHS tổ chức HĐTN định kỳ ngoài trường 1 lần/năm học (theo NQ cha mẹ học sinh).

Chỉ tiêu chung toàn trường:

- + Hoàn thành chương trình lớp học: $307/309 = 99.7\%$
- + Chưa hoàn thành chương trình lớp học: $2/309 = 0,3\%$
- + Hoàn thành chương trình tiểu học: $69/69 = 100\%$

*** Biện pháp:**

- Chỉ đạo tổ chuyên môn, giáo viên tiếp tục thực hiện việc rà soát, điều chỉnh, tinh giản những nội dung dạy học vượt quá mức độ cần đạt; bổ sung, cập nhật (nếu có) những thông tin mới phù hợp thay cho những thông tin cũ, lạc hậu theo Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT ngày 05/5/2006 của Bộ GD.

- Căn cứ vào kế hoạch điều chỉnh các môn học, chỉ đạo giáo viên xây dựng kế hoạch dạy học theo chủ đề, kế hoạch giáo dục cho các môn học: Tiếng Việt, Toán, Đạo đức, Tự nhiên và Xã hội, Khoa học, Lịch Sử-Địa lý, GDTG/TTD, Thủ công/Kĩ thuật, Âm nhạc, Mĩ thuật, Tiếng Anh, Tin học. Lựa chọn nội dung giáo dục tự chọn và các hoạt động giáo dục phù hợp với nhu cầu của học sinh và điều kiện của nhà trường, địa phương; đảm bảo tính chủ động, linh hoạt của nhà trường trong việc xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục dạy học 2 buổi/ngày; tuân thủ các nguyên tắc, phương pháp sư phạm nhằm phát huy tính tích cực, chủ động, tự giác phù hợp với lứa tuổi học sinh tiểu học.

- Chỉ đạo giáo viên thực hiện kế hoạch dạy học, thiết kế tiến trình dạy học trong mỗi môn học với các nội dung, các chủ đề dạy học, các chủ đề tích hợp, liên môn phù hợp và theo hình thức, phương pháp và kỹ thuật dạy học tích cực; chú trọng giáo dục đạo đức và giá trị sống, rèn luyện kỹ năng sống, hiểu biết xã hội, thực hành pháp luật; tăng cường các hoạt động nhằm giúp học sinh vận dụng kiến thức liên môn vào giải quyết các vấn đề thực tiễn.

- Thời khóa biểu được sắp xếp một cách khoa học, đảm bảo tỷ lệ hợp lý giữa các nội dung dạy học và hoạt động giáo dục, phân bổ hợp lý về thời lượng, thời điểm trong ngày học và tuần học phù hợp với tâm sinh lý lứa tuổi học sinh tiểu học.

- Chỉ đạo giáo viên thực hiện kế hoạch dạy học, thiết kế tiến trình dạy học trong mỗi môn học với các nội dung, các chủ đề dạy học, các chủ đề tích hợp, liên môn phù hợp và theo hình thức, phương pháp và kỹ thuật dạy học tích cực; chú trọng giáo dục đạo đức và giá trị sống, rèn luyện kỹ năng sống, hiểu biết xã hội, thực hành pháp luật; tăng cường các hoạt động nhằm giúp học sinh vận dụng kiến thức liên môn vào giải quyết các vấn đề thực tiễn.

- Tổ chức cho HS được tham gia các sân chơi trí tuệ như: tham gia Giao lưu Tiếng Anh; Hội thi “Viết chữ đẹp” cho học sinh từ khối 1 đến khối 5 do Phòng GD&ĐT tổ chức.

- Tham mưu với Hội đồng thi đua khen thưởng, động viên kịp thời cho những GV và HS đạt kết quả cao trong các kỳ giao lưu học sinh năng khiếu các cấp.

4. Thực hiện đa dạng hóa các hình thức tổ chức dạy học

4.1. Tổ chức dạy học tích hợp, gắn giáo dục nhà trường với thực tiễn cuộc sống

* Nhiệm vụ:

- Xây dựng kế hoạch dạy học có nội dung tích hợp, điều chỉnh phù hợp với thực tiễn và tâm sinh lý học sinh.
- Tổ chức dạy học có tích hợp các nội dung giáo dục lịch sử địa phương, giáo dục an toàn giao thông, giáo dục bảo vệ môi trường... trong các môn học và hoạt động giáo dục; tăng cường các hoạt động trải nghiệm, vận dụng kiến thức vào thực tế cuộc sống của học sinh.

* Chỉ tiêu:

- 02 tổ chuyên môn xây dựng phân phối chương trình các môn học có nội dung tích hợp.
- 100% các tiết dạy được lồng ghép các ND giáo dục tích hợp theo qui định.

* Biện pháp:

- Phó hiệu trưởng hướng dẫn các tổ chuyên môn xây dựng phân phối chương trình các môn học có nội dung tích hợp vào các môn học và hoạt động giáo dục phù hợp với thực tiễn nhà trường.
- Thực hiện tích hợp nội dung giáo dục địa phương vào hoạt động trải nghiệm và các môn học đối với lớp 1, 2, 3, 4, 5 theo hướng dẫn của ngành; Tổ chức dạy học có nội dung tích hợp vào các hoạt động giáo dục nội dung giáo dục đạo đức, lối sống, văn hóa ứng xử, giáo dục kỹ năng sống, kỹ năng tự bảo vệ bản thân tránh bị xâm hại, bạo lực, kỹ năng phòng chống tai nạn thương tích, đuối nước, kỹ năng đảm bảo an toàn trên môi trường mạng, tuyên truyền, giáo dục chủ quyền quốc gia về biên giới, biển đảo, an ninh quốc phòng; thực hiện tốt công tác chăm sóc sức khỏe và y tế trường học, ứng phó kịp thời với diễn biến dịch Covid-19... cho học sinh các khối lớp thông qua các môn học và hoạt động giáo dục.

4.2. Xây dựng và phát triển văn hóa đọc, xây dựng thói quen đọc sách của cán bộ, giáo viên, học sinh

* Nhiệm vụ:

- Tổ chức các tiết đọc ở thư viện theo Thông tư số 16/2022/TT-BGDĐT ngày 22/11/2022 của Bộ GDĐT ban hành Quy định tiêu chuẩn thư viện cơ sở giáo dục mầm non và phổ thông.
- Đầu tư cơ sở vật chất tâm đầu tư, xây dựng thư viện đạt chuẩn, đạt tiên tiến hàng năm gắn với nhiệm vụ kiểm định chất lượng trường học và xây dựng trường chuẩn Quốc gia theo Thông tư số 17/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018.
- Thực hiện tốt công tác quản lý hồ sơ thư viện theo qui định.

* Chỉ tiêu:

- Giữ vững các tiêu chuẩn của thư viện đạt Mức độ 1. Phần đầu hoàn thiện các tiêu chí còn thiếu để xây dựng thư viện đạt Mức độ 2.

- Tổ chức ngày Hội văn hóa đọc 1 lần/năm.
- 10/10 lớp được tham gia các tiết đọc sách tại thư viện; Giới thiệu cuốn sách hay 1 lần/tuần.
- 100% các lớp học có thư viện lớp học đúng qui định

* Biện pháp:

- Tạo điều kiện cho nhân viên phụ trách thư viện được tham gia các lớp bồi dưỡng, tập huấn nâng cao nghiệp vụ thư viện, cách thức tổ chức các hoạt động tại thư viện.
- Chỉ đạo nhân viên thư viện phối hợp chặt chẽ với giáo viên để tổ chức hoạt động đọc, tiết đọc, tiết học trong thư viện cho học sinh; dành thời lượng phù hợp cho tiết đọc thư viện.
- Tổ chức các hoạt động hưởng ứng Ngày hội sách 21/4.
- Phát động trong toàn trường phong trào đọc sách, huy động sự tham gia của phụ huynh và cộng đồng trong quá trình tổ chức hoạt động nhằm góp phần xây dựng văn hóa đọc trong nhà trường và cộng đồng.

5. Đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học; kiểm tra, đánh giá và sinh hoạt chuyên môn

5.1. Đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học

* Nhiệm vụ

- Tiếp tục thực hiện phương pháp “Bàn tay nặn bột” theo Công văn số 3535/BGDDT-GDTH ngày 27 tháng 5 năm 2013 của Bộ GD&ĐT; Hướng dẫn tại công văn số 2674/SGDDT-GDTH ngày 15/10/2014 của Sở GD&ĐT về hướng dẫn triển khai thực hiện phương pháp “Bàn tay nặn bột” và các phương pháp dạy học tích cực khác.

- Tiếp tục thực hiện dạy học Mĩ thuật theo phương pháp mới tại các trường tiểu học theo công văn số 2070/BGDDT-GDTH ngày 12/5/2016 của Bộ GDĐT về việc triển khai dạy học Mĩ thuật theo phương pháp mới ở TH và THCS.

- Tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo hướng dẫn tại Công văn số 1315/BGDDT-GDTH ngày 16/4/2020 của Bộ GDĐT; Công văn số 1023/SGDDT-GDTH ngày 28/4/2020 của Sở GDĐT về hướng dẫn sinh hoạt chuyên môn thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học và Công văn số 446/PGDDT-CMTH ngày 04/5/2020 của Phòng GD&ĐT về hướng dẫn sinh hoạt chuyên môn thực hiện Chương trình GDPT cấp tiểu học;

- Tổ chức thực hiện giáo dục STEM tiếp cận theo định hướng của Chương trình GDPT 2018 theo hướng dẫn của Sở GDĐT, Phòng GD&ĐT.

* Chỉ tiêu:

- Mỗi giáo viên đăng ký dạy chuyên đề, thao giảng, phương pháp “Bàn tay nặn bột” vào môn dạy môn Tự nhiên và Xã hội, Khoa học ít nhất 2 tiết/năm học.

- 01/01 giáo viên thực hiện dạy học theo phương pháp Mỹ thuật Đan Mạch đối với tất cả các khối lớp.
- 100% Gv thực hiện nghiêm túc các tiết học trên phòng học trải nghiệm; phòng đa chức năng theo qui định.
- 100% Gv sử dụng linh hoạt các phương pháp, kĩ thuật dạy học vào giảng dạy.
- Triển khai tập huấn giáo dục STEM tới 100% CBQL, GV.
- Xây dựng các bài học STEM ít nhất 02 chủ đề/học kỳ/lớp (Riêng lớp 3, 4 xây dựng 3 chủ đề/ năm học).

* Biện pháp:

Mô hình trường học mới

- Chỉ đạo giáo viên vận dụng những thành tố tích cực của mô hình trường học mới trong việc triển khai, đưa nội dung Giáo viên hướng dẫn học sinh chia sẻ, tổ chức lớp học vào tổ chức dạy học và đánh giá học sinh phù hợp nhằm nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện trong nhà trường.

Phương pháp “Bàn tay nặn bột”

Các tổ chuyên môn tổ chức cho các thành viên trong tổ rà soát các tiết học có thể sử dụng PP Bàn tay nặn bột trong môn TNXH với khối 1, 2, 3; Khoa học đối với khối 4-5. Thực hiện giảng dạy theo địa chỉ các bài của từng khối lớp. Thực hiện ít nhất 2 tiết/năm học.

- Thường xuyên rút kinh nghiệm và điều chỉnh việc dạy và học bằng phương pháp “Bàn tay nặn bột” cho các buổi sinh hoạt chuyên môn tổ, trường.

Dạy học Mỹ thuật theo phương pháp mới

- Chỉ đạo giáo viên chủ động sắp xếp bài dạy theo tinh thần nhóm các bài học thành các chủ đề, lập kế hoạch cho từng hoạt động hoặc cho toàn quy trình mỹ thuật phù hợp với tình hình thực tế, không nhất thiết phải dạy nhiều tiết trong cùng một

buổi. Chú ý sử dụng các quy trình của phương pháp mới để thực hiện các bài dạy; xây dựng chuyên đề các cấp để rút kinh nghiệm trong việc triển khai, thực hiện.

- Tạo điều kiện thuận lợi để giáo viên Mĩ thuật xây dựng kế hoạch dạy học theo chủ đề dựa trên cơ sở tích hợp nội dung phù hợp trong các tiết học của chương trình hiện hành và triển khai các hoạt động theo chủ đề một cách hiệu quả.

- Thực hiện dạy học Mĩ thuật Đan Mạch đối với tất cả các khối lớp trong các tiết dạy.

Triển khai Giáo dục STEM

- Chuyên môn trường và giáo viên cốt cán tổ chức tập huấn cho CBQL, GV trong toàn trường về thực hiện giáo dục STEM trong trường tiểu học ngay từ tháng 8.

- Các tổ chuyên môn thảo luận, lựa chọn chủ đề giáo dục STEM phù hợp, đưa vào kế hoạch dạy học các môn học và hoạt động giáo dục với hình thức linh hoạt, phù hợp với điều kiện cụ thể của nhà trường.

- Tiếp tục tham mưu với PGD đầu tư xây dựng chuẩn hóa phòng Khoa học và Công nghệ theo quy định cho nhà trường, chuẩn bị các điều kiện cơ sở vật chất, thiết bị dạy học đáp ứng yêu cầu tổ chức hoạt động giáo dục STEM.

- Hướng dẫn giáo viên sử dụng hiệu quả nguồn học liệu tại địa chỉ website <https://stemtieuhoc.edu.vn> và tổ chức lựa chọn tài liệu, các nguồn học liệu khác theo quy định.

- Chuyên môn trường xây dựng kế hoạch thực hiện chuyên đề GD STEM trong trường tiểu học (Dự kiến thực hiện vào tháng 1/2024).

- Tuyên truyền, nâng cao nhận thức của cán bộ quản lí, giáo viên, cha mẹ học sinh, học sinh về vai trò của giáo dục STEM.

- Thường xuyên kiểm tra, đánh giá hiệu quả việc xây dựng và thực hiện kế hoạch, kịp thời phát hiện khó khăn và có các biện pháp xử lý phù hợp, linh hoạt; hằng năm tổ chức sơ kết, tổng kết việc triển khai giáo dục STEM tại trường báo cáo về Phòng GD&ĐT theo quy định.

Đổi mới sinh hoạt chuyên môn, đẩy mạnh áp dụng các phương pháp, kỹ thuật dạy học tích cực.

- Tiếp tục thực hiện đổi mới nội dung sinh hoạt tổ chuyên môn theo hướng thiết thực, hiệu quả. Nội dung sinh hoạt chuyên môn phải thể hiện rõ trong hồ sơ sinh hoạt của tổ.

- Tập trung nâng cao chất lượng các kỳ sinh hoạt chuyên môn, lựa chọn những nội dung thiết thực để tổ chức cho giáo viên trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm dạy học.
- Tăng cường trao đổi, tham gia sinh hoạt chuyên môn cụm trường.
- Tích cực tổ chức sinh hoạt chuyên môn tại các tổ chuyên môn trong trường và cụm trường; chú trọng đổi mới nội dung và hình thức sinh hoạt chuyên môn thông qua hoạt động dự giờ, nghiên cứu bài học theo hướng dẫn tại Công văn số 446/PGD&ĐT-CMTH ngày 04/5/2020 của Phòng GD&ĐT về hướng dẫn sinh hoạt tổ chuyên môn thực hiện Chương trình GDPT cấp tiểu học. Từng bước thay đổi sinh hoạt chuyên môn truyền thống với mục đích đánh giá, xếp loại tiết dạy và thống nhất quy trình dạy học theo dạng bài học sang hoạt động sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học. Chỉ đạo cụ thể việc đổi mới sinh hoạt chuyên môn ở các tổ khối, tăng cường các chuyên đề theo nghiên cứu bài học để bồi dưỡng nghiệp vụ chuyên môn và nâng cao năng lực sư phạm cho giáo viên. Duy trì tốt các buổi sinh hoạt chuyên môn của các tổ khối theo hướng thảo luận, chia sẻ kinh nghiệm giảng dạy. Mỗi tổ chuyên môn phải thực hiện tối thiểu 2 chuyên đề sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học/học kỳ.

Trong năm học 2024-2025, nhà trường dự kiến sẽ tổ chức các chuyên đề, cụ thể như sau:

Sst	Tên chuyên đề	Môn	Lớp	Thời gian thực hiện	Cấp thực hiện	Người thực hiện
1	Vận dụng các phương pháp, kĩ thuật tích cực trong dạy học môn Khoa học Lớp 4	Khoa học	4	Tháng 11	Cấp trường	Phạm Thị Hằng
2	Thực hiện dạy học theo chương trình Giáo dục phổ thông mới phân môn Đọc lớp 2.	Tiếng việt	2	Tháng 1	Cấp trường	Phùng Thị Hiền
3	Áp dụng các phương pháp, kĩ thuật dạy học tích cực vào môn TNXH lớp 3.	Tự nhiên và xã hội	3	Tháng 10	Tổ 1+2+3	Phan Thị Hậu
4	Tổ chức trò chơi trong dạy học môn Toán lớp 2.	Toán	2	Tháng 12	Tổ 1+2+3	Đoàn Thị Diệu Ly
5	Tổ chức dạy học môn Luyện từ và câu theo định hướng phát triển năng lực, phẩm chất cho học sinh lớp 5	Luyện từ và câu	5	Tháng 12	Tổ 4+5	Nguyễn Thị Thoa
6	Vận dụng các phương pháp, kĩ thuật tích cực trong dạy học môn Tiếng Việt	Luyện từ và câu	4	Tháng 1	Tổ 4+5	Nguyễn Thị Hà

7	Dạy học phát triển năng lực phẩm chất cho học sinh lớp 1 thông qua môn Tiếng Việt	Tiếng Việt	1	Tháng 2	Tổ 4+5	Dương Thị Dung
8	Tổ chức dạy học môn Toán theo định hướng phát triển năng lực, phẩm chất cho học sinh lớp 5	Toán	5	Tháng 3	Tổ 4+5	Nguyễn Thị Nguyệt

5.2. Đổi mới kiểm tra đánh giá, nâng cao chất lượng học sinh:

* Nhiệm vụ:

- Đối với học sinh lớp 1, lớp 2, lớp 3, lớp 4, lớp 5 được thực hiện đánh giá theo quy định tại Thông tư số 27/2020/TT-BGDDT ngày 04/9/2020 của Bộ GDĐT.

- Thực hiện quản lý hồ sơ, sổ sách theo công văn số 985/SGDDT-GDTrH ngày 24/4/2020, của Sở GD&ĐT Quảng Ninh về việc hướng dẫn bổ sung việc thực hiện một số hồ sơ, sổ điện tử trong trường phổ thông; Công văn 472/PGD&ĐT về việc hướng dẫn thực hiện quản lý, sử dụng hồ sơ, sổ sách trong các nhà trường từ học kỳ II, năm học 2019-2020

* Chỉ tiêu:

- 100% đội ngũ hiệu và thực hiện có hiệu quả việc đánh giá học sinh theo đúng qui định. Thực hiện nghiêm túc việc bàn giao chất lượng giữa các khối lớp.

- 100% Gv sử dụng Sổ tổng hợp đánh giá kết quả giáo dục, Học bạ, sổ chủ nhiệm điện tử trên hệ thống quản lý trường học trực tuyến (SMAS) tại địa chỉ <http://qlth.quangninh.edu.vn>

* Biện pháp:

- Nhà trường tổ chức tập huấn nâng cao năng lực đánh giá học sinh, năng lực ra đề kiểm tra định kỳ cho giáo viên. Việc đánh giá học sinh phải đảm bảo khách quan, công khai, công bằng, dân chủ, thúc đẩy sự tiến bộ của học sinh theo mục tiêu giáo dục tiểu học.

- Ban Giám hiệu, Tổ trưởng tổ chuyên môn thông qua dự giờ, thăm lớp để kiểm tra, giám sát việc đánh giá học sinh của giáo viên, kịp thời hỗ trợ, tư vấn cho giáo viên, giúp giáo viên điều chỉnh phương pháp dạy học, nâng cao năng lực đánh giá học sinh.

- Chỉ đạo giáo viên phải quan tâm đến mọi đối tượng học sinh, có biện pháp giáo dục phù hợp từng đối tượng, không để học sinh đứng bên lề của mỗi giờ dạy, nhằm nâng cao hiệu quả đào tạo, chất lượng giáo dục đồng đều. Không đánh giá những nội

dung dạy học lớp 5 đã điều chỉnh, giảm tải đáp ứng yêu cầu thực hiện Chương trình GDPT 2018;

- Thực hiện nghiêm túc bàn giao chất lượng giáo dục cuối năm học, kiên quyết không để học sinh “ngồi nhầm lớp”, có giải pháp không để học sinh bỏ học. Thực hiện khen thưởng học sinh thực chất, đúng quy định, tránh tùy tiện, máy móc, khen tràn lan gây bức xúc cho cha mẹ học sinh và dư luận xã hội. Phối hợp bàn giao chất lượng học sinh lớp 5 lên lớp 6 giữa các trường tiểu học và THCS; tổ chức tốt việc bàn giao chất lượng học sinh lớp dưới lên lớp trên.

6. Nâng cao chất lượng dạy học Ngoại ngữ, Tin học theo Chương trình GDPT 2018

6.1. Dạy học tiếng Anh

* Nhiệm vụ:

- Đối với lớp 1, lớp 2, lớp 3, lớp 4, lớp 5: Triển khai Chương trình môn Tiếng Anh đảm bảo các yêu cầu được quy định trong Chương trình GDPT 2018 và Công văn số 1314/SGDDĐT-GDTH ngày 08/5/2010 của Sở GDĐT. Lựa chọn sách giáo khoa theo danh mục đã được UBND tỉnh phê duyệt tại các Quyết định: số 1008/QĐ-UBND, số 1010/QĐ-UBND ngày 05/4/2021 về phê duyệt danh mục sách giáo khoa lớp 1, lớp 2 sử dụng trong cơ sở giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh; Quyết định: số 854/QĐ-UBND ngày 04/4/2022 về phê duyệt danh mục sách giáo khoa lớp 3 sử dụng trong cơ sở giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh; Quyết định số 1054/QĐ-UBND ngày 21/4/2023 phê duyệt danh mục sách giáo khoa lớp 4 và sách giáo khoa tiếng Pháp lớp 3 năm học 2023 - 2024 sử dụng trong cơ sở giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh.

Đối với lớp 5: Tiếp tục triển khai Chương trình thí điểm Tiếng Anh cấp Tiểu học theo Quyết định số 3321/QĐ-BGDĐT ngày 12/8/2010 của Bộ trưởng Bộ GDĐT; tăng cường tổ chức dạy Tiếng Anh 4 tiết/tuần cho học sinh, khi thực hiện cần có những giải pháp tiếp cận Chương trình môn Tiếng Anh theo Chương trình GDPT 2018. Sách giáo khoa và tài liệu tham khảo thực hiện theo hướng dẫn tại Công văn số 4329/BGDĐT-GDTH ngày 27/6/2013 về việc chấn chỉnh việc sử dụng sách giáo khoa, tài liệu dạy Tiếng Anh tiểu học. Đánh giá HS theo Thông tư 22/2016.

- Đối với lớp 1, 2 (tự chọn) sử dụng bộ tài liệu Tiếng Anh 1,2: I-learn Smart Start của Nhà xuất bản Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh do Nguyễn Thị Ngọc Quyên (Chủ biên) với thời lượng 02 tiết/tuần.
- Đối với lớp 3, lớp 4 thực hiện môn tiếng Anh chương trình GDPT 2018 sử dụng tài liệu Tiếng Anh 3, 4 (Global Success) của Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam do Hoàng Văn Vân (Tổng Chủ biên) với thời lượng 04 tiết/tuần.

- Đối với lớp 5 thực hiện Chương trình Tiếng Anh thí điểm của Bộ GD&ĐT (theo Quyết định số 3321/QĐ-BGDĐT ngày 12/8/2010 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT về việc ban hành Chương trình thí điểm Tiếng Anh tiểu học) sử dụng bộ tài liệu Tiếng Anh 4, 5 của Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam do Hoàng Văn Vân (Tổng Chủ biên) với thời lượng 04 tiết/tuần.

- Tổ chức kiểm tra đánh giá năng lực sử dụng tiếng Anh của học sinh lớp 5 theo công văn 1479/BGD ngày 10/5/2016 của Bộ GD&ĐT khi hoàn thành chương trình môn Tiếng Anh cấp tiểu học. Đánh giá định kỳ đối với học sinh lớp 1, lớp 2, lớp 3 và lớp 4 theo Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ GD&ĐT. Đối với học sinh lớp 5 tiếp tục được đánh giá theo quy định tại Thông tư số 30/2014/TT-BGDĐT ngày 28/8/2014 và Thông tư số 22/2016/TT-BGDĐT ngày 22/9/2016 của Bộ GD&ĐT.

*** Chỉ tiêu:**

- 100% học sinh lớp 3, 4, 5 được học Tiếng Anh với thời lượng 04 tiết/tuần;
- 100% học sinh lớp 1, 2 được học làm quen Tiếng Anh thời lượng 02 tiết/tuần đảm bảo các yêu cầu được quy định trong Chương trình GDPT 2018;
- 100% giáo viên tiếng Anh được tập huấn sử dụng sách GK tiếng Anh lớp 4 theo CTGDPT 2018.
- Học sinh tham gia học tiếng Anh có yếu tố người nước ngoài: 309/309 = 100%
- Tham gia đạt giải giao lưu tiếng Anh cấp thị xã.

*** Biện pháp:**

- Đổi mới phương pháp, tổ chức các hoạt động dạy học
- + Tiếp tục đổi mới mạnh mẽ phương pháp dạy đủ 4 kỹ năng: Nghe – Nói - Đọc - Viết, phương pháp học nhằm phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo, rèn luyện khả năng tự học và vận dụng kiến thức, kỹ năng của học sinh. Áp dụng những thành tố tích cực của mô hình, phương thức giáo dục tiên tiến nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục.
- + Khai thác và sử dụng có hiệu quả các thiết bị của phòng học ngoại ngữ đã được trang cấp đặc biệt khai thác tối đa và hiệu quả hệ thống sách mềm trên trang **sachmem.vn**.

- + Chỉ đạo đổi mới phương pháp dạy học theo hướng tích cực hóa hoạt động của người học; khuyến khích giáo viên áp dụng mô hình dạy học theo các hoạt động giao tiếp, lấy hoạt động giao tiếp vừa là mục đích vừa là phương tiện dạy học; tạo điều kiện để học sinh thực hành giao tiếp bằng tiếng Anh; đa dạng hóa các hình thức dạy học, các hoạt động ngoại khóa để nâng cao kỹ năng giao tiếp cho giáo viên và học sinh để tạo môi trường cho giáo viên, học sinh sử dụng, thực hành tiếng Anh.
- + Tổ chức các hoạt động giáo dục giao lưu Câu lạc bộ tiếng Anh, các sân chơi trí tuệ bổ ích và thân thiện nhằm phát triển năng lực học sinh, phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý và chương trình giáo dục trên cơ sở tự nguyện tham gia của nhà trường, của cha mẹ học sinh và học sinh nhằm thúc đẩy học sinh hứng thú, tăng cường các hoạt động học tập ngoài lớp học, tạo không khí vừa học vừa chơi cho học sinh thông qua các các hoạt động, các bài hát, các vở kịch, câu chuyện. Tổ chức cho những học sinh có nhu cầu tự nguyện tham gia cuộc thi theo hướng dẫn tại Công văn số 01/2021-2022/IOE ngày 06/8/2021 của Ban tổ chức Cuộc thi Olympic Tiếng Anh trên Internet toàn quốc.
- Đổi mới đánh giá định kỳ môn Tiếng Anh học sinh tiểu học: tiếp tục thực hiện đổi mới đánh giá được quy định trong Thông tư 22/2016/TT-BGDĐT đối với lớp 5 và TT27/2020 đối với lớp 1, 2, 3, 4, 5.
- + Đánh giá định kỳ cần hướng tới mục tiêu phát triển giao tiếp, thực hiện đánh giá cả 04 kỹ năng: Nghe, Nói, Đọc, Viết.
- + Bài kiểm tra Nghe, Đọc, Viết cần mang tính đại diện cho toàn bộ các nội dung đã được học trong học kỳ/ năm học đó và được thực hiện trong một buổi (một tiết học) không quá 35 phút.
- + Kiểm tra Nói được tiến hành riêng trước hoặc sau bài kiểm tra Nghe, Đọc, Viết. Nếu không bố trí được thời gian để thi nói riêng, giáo viên có thể linh hoạt sử dụng kết quả luyện nói của học sinh trong quá trình đánh giá thường xuyên và bổ sung thêm các yêu cầu kiểm tra (nếu cần) để lấy điểm kỹ năng Nói cho học sinh.
- + Các bài kiểm tra cần được thiết kế theo 4 mức độ nhận thức (nhận biết 30%; thông hiểu 30%; Vận dụng thấp 20%; Vận dụng cao 20%)
- + Giáo viên chủ động lựa chọn nhiệm vụ đánh giá (loại hình bài tập) và số lượng câu hỏi phù hợp với kiến thức kỹ năng cần đánh giá. Nên sử dụng từ 2 đến 4 loại bài tập cho mỗi kỹ năng, 2 đến 5 câu hỏi cho mỗi bài tập và tổng không quá 40 câu hỏi cho mỗi bài kiểm tra.

- Tổ chức sinh hoạt nhóm chuyên môn tiếng Anh trong nhà; thường xuyên kiểm tra việc dạy và học Ngoại ngữ ở các khối lớp, đặc biệt là các buổi SHCM.
- Tạo điều kiện cho GV dạy Ngoại ngữ đi tập huấn, dự giờ thăm lớp ở các đơn vị bạn để học hỏi kinh nghiệm để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ.

6.2. Dạy học môn Tin học

* Nhiệm vụ:

Tiếp tục tổ chức dạy học môn Tin học theo chỉ đạo tại Công văn số 946/SGDDT-GDPT ngày 07/4/2022 của Sở GDĐT về việc tổ chức dạy học môn Tiếng Anh và môn Tin học theo Chương trình GDPT 2018 cấp tiểu học; Công văn số 3539/BGDĐT-GDTH ngày 19/8/2019 về việc hướng dẫn tổ chức dạy học Tin học và tổ chức hoạt động tin học ở cấp tiểu học; Công văn số 2197/SGDDT-GDTH ngày 11/9/2019 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn tổ chức dạy học môn Tin học trong các trường phổ thông từ năm học 2019-2020; Công văn số 310/PGD&ĐT ngày 08/4/2022 của Phòng GD&ĐT về tổ chức dạy học môn Tiếng Anh, Tin học theo Chương trình GDPT 2018, cấp tiểu học.

Tổ chức dạy học môn Tin học (trong môn Tin học và Công nghệ) cho 100% học sinh lớp 3, 4 đảm bảo các yêu cầu được quy định trong Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

* Chỉ tiêu:

- 100% học sinh lớp 3, lớp 4, lớp 5 được học Tin học chính khóa theo CTGDPT năm 2018.
- 100% số học sinh lớp 1, 2 đăng ký học Tin học ngoài giờ chính khóa, thời lượng 02 tiết/tuần.

* Biện pháp:

- Thực hiện giảng dạy môn Tin học và Sử dụng bộ tài liệu Hướng dẫn học tin học của NXB giáo dục Việt Nam đối với lớp 1, lớp 2 và lớp 5 (Tin học Tự chọn). Đối với lớp 3, lớp 4, 5 thực hiện môn Tin học bắt buộc sử dụng tài liệu Tin học 3, Tin học 4, 5 của NXB Đại học SP do Hồ Sĩ Đàm (Tổng chủ biên), với thời lượng 01 tiết/tuần.

- Tăng cường tổ chức các hoạt động giáo dục tin học, hoạt động giáo dục STEM tiếp cận công nghệ số nhằm phát triển tư duy khoa học máy tính, các năng lực đặc thù: năng lực tính toán, năng lực khoa học, năng lực công nghệ và năng lực tin học cho học sinh tiểu học; tạo cơ hội cho học sinh lớp 1, lớp 2 được tiếp cận giáo dục Tin học.
- Bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ cho giáo viên Tin học; tăng cường đầu tư nâng cấp thiết bị dạy học để từng bước nâng cao chất lượng dạy học môn Tin học...
- Thành lập đội tuyển tin học trẻ từ 3-5 em tham gia các kỳ thi ngày hội, giao lưu... các cấp.
- Hướng dẫn cho GV dạy tin học cập nhật thiết kế bài học, tài liệu tham khảo, bổ trợ tại địa chỉ <http://xuatbangiaoduc.vn/hdthsgv> (theo Công văn số 3031/BGDĐT-GDTH ngày 17/7/2017 của Bộ GDĐT) để tham khảo, bồi dưỡng.

7. Thực hiện giáo dục đối với trẻ khuyết tật, trẻ em có HCKK, HS dân tộc thiểu số.

* Nhiệm vụ:

- Nâng cao chất lượng giáo dục đối với HS khuyết tật đang học hòa nhập tại trường theo Luật Người khuyết tật và các văn bản quy phạm pháp luật về giáo dục người khuyết tật.
- Thực hiện nghiêm túc Thông tư số 03/2018/TT-BGDĐT ngày 29/01/2018 Quy định về giáo dục hòa nhập đối với người khuyết tật
- Xây dựng môi trường giao tiếp tiếng Việt cho học sinh dân tộc thiểu số qua các hoạt động dạy học trong các môn học và hoạt động giáo dục trong nhà trường.

* Chỉ tiêu:

- 100% học sinh khuyết tật của trường được quan tâm giáo dục hòa nhập (03 học sinh khuyết tật (01 KT vận động; 02 KT trí tuệ).
- 100 % Giáo viên trực tiếp giảng dạy và học sinh khuyết tật được hưởng đầy đủ chế độ chính sách theo quy định.
- 100% học sinh thuộc hộ nghèo, cận nghèo, gia đình có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn được giáo dục và được đảm bảo các quyền lợi theo quy định.

- 100% học sinh dân tộc thiểu số, thường xuyên được quan tâm có biện pháp giáo dục phù hợp và đảm bảo các chế độ, chính sách theo quy định;

*** Biện pháp:**

- Rà soát, nắm chắc số liệu học sinh có hoàn cảnh khó khăn, học sinh khuyết tật, tự kỉ ngay từ đầu năm học thông qua phiếu điều tra thông tin đầu năm. Đánh giá học sinh theo hướng điều chỉnh nội dung dạy học.

- Lập danh sách học sinh thuộc hộ nghèo, học sinh có hoàn cảnh khó khăn. Làm hồ sơ cho trẻ học hòa nhập, bố trí giáo viên đã được tập huấn kiến thức về dạy học trẻ hòa nhập để tham gia giảng dạy, điều chỉnh nội dung, kế hoạch dạy học phù hợp với từng đối tượng học sinh, đánh giá học sinh theo đúng qui định.

- Tổ chức tăng cường dạy học tiếng Việt đối với những học sinh dân tộc thiểu số. Chỉ đạo giáo viên dạy học tiếng Việt đối với học sinh dân tộc thiểu số qua các tiết học buổi hai, qua giao tiếp thường xuyên hàng ngày với thầy cô, các bạn để tăng cường khả năng nói tiếng Việt cho các em.

- Chỉ đạo giáo viên thường xuyên đến thăm gia đình học sinh trao đổi với phụ huynh về việc học của học sinh và kêu gọi các nhà hảo tâm cùng nhà trường giúp đỡ em về mọi mặt để động viên em đi học đều và đạt kết quả tốt.

8. Tổ chức hoạt động cho học sinh sau giờ học chính thức trong ngày

*** Nhiệm vụ:**

- Tổ chức phối hợp với Công ty MaxxViet dạy kỹ năng sống; trung tâm Ngoại ngữ Shelton dạy Tiếng Anh nước ngoài tại trường năm học 2023-2024 với thời lượng 01 tiết/tuần đối với học sinh từ khối 1 đến khối 5.

*** Chỉ tiêu:**

- 100 % HS được học các hoạt động giáo dục không bắt buộc (ngoài giờ chính khóa) đối với môn học Kỹ năng sống; Tiếng Anh nước ngoài;

- Phối hợp với phụ huynh tổ chức cho HS tham gia hoạt động trải nghiệm tại địa phương 1 lần/ năm.

*** Biện pháp:**

- Đối với môn học Tiếng Anh có yếu tố người nước ngoài, kỹ năng sống

- + Nhà trường đã tổ chức tuyên truyền về kế hoạch phối hợp của Trung tâm ngoại ngữ Elis trong triển khai dạy học với giáo viên nước ngoài; phối hợp với công ty MaxxViet để dạy kỹ năng sống cho học sinh thông qua cuộc họp CMHS, thông báo để phụ huynh biết và tự nguyện viết đơn đăng ký tham gia học tập.
- + Căn cứ vào nhu cầu học tập của học sinh, sự đồng thuận của cha mẹ học sinh và điều kiện thực tế của trường nhà trường xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện dạy tăng cường tiếng Anh có yếu tố người nước ngoài, kỹ năng sống cho học sinh ngoài giờ học chính khóa.

*** Các hoạt động ngoại khóa.**

Ngoài các tiết học trải nghiệm trên lớp, nhà trường trung cầu ý kiến phụ huynh để phối hợp với các trung tâm để tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp dưới hình thức trải nghiệm tại trường, ngoài trường cho học sinh.

VI. Đẩy mạnh công tác truyền thông về giáo dục tiểu học

*** Nhiệm vụ:**

- Đẩy mạnh công tác truyền thông, quán triệt sâu sắc các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, Chính phủ và của Bộ GDĐT tổ chức thực hiện chương trình GDPT 2018. Đặc biệt là đổi mới chương trình sách giáo khoa lớp 5 năm học 2024-2025 và chuẩn bị tốt các điều kiện về CSVC, đội ngũ GV để thực hiện chương trình GDPT 2018 những năm học tiếp theo.

*** Chỉ tiêu:**

- 100% CBQL, GV hiểu và chấp hành tốt các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, Chính phủ và của Bộ GDĐT về đổi mới và phát triển giáo dục.
- 100% GV dạy lớp 5 năm học 2024-2025 có chuyên môn nghiệp vụ vững vàng, có kinh nghiệm trong công tác giảng dạy.

*** Biện pháp:**

- Tuyên truyền các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, Chính phủ và của Bộ GDĐT về đổi mới và phát triển giáo dục thông qua các hình thức như: tổ chức chuyên đề, hội thảo, chương trình thời sự, trên Website của trường Phát huy hiệu quả công thông tin điện tử của nhà trường trong công tác truyền thông.

- Tổ chức rà soát, đánh giá thực trạng, xác định nhu cầu, năng lực của từng giáo viên ở từng môn học, lớp học để có kế hoạch cho việc bồi dưỡng đội ngũ sẵn sàng triển khai CTGDPT 2018. Đặc biệt chú ý điều kiện tổ chức dạy học 2 buổi/ngày, đảm bảo tối đa các cơ sở giáo dục tiêu học đủ điều kiện thực hiện tổ chức dạy học 2 buổi/ngày theo quy định tại chương trình GDPT 2018.

- Tăng cường tổ chức tập huấn, bồi dưỡng cho đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục về thực hiện CTGDPT 2018, đặc biệt đối với lớp 5 thông qua các lớp tập huấn do cấp trên tổ chức.

VII. Tổ chức thực hiện

1. Hiệu trưởng

- Xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường, tổ chức lấy ý kiến của cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường; triển khai, thực hiện kế hoạch; chịu trách nhiệm chung về các hoạt động giáo dục của nhà trường.
- Tổ chức tuyên truyền rộng rãi, hướng dẫn, tạo điều kiện thuận lợi để giáo viên thực hiện các hoạt động giáo dục theo kế hoạch; giám sát, kiểm tra, đánh giá và bổ sung, điều chỉnh kế hoạch giáo dục của nhà trường trong quá trình thực hiện.
- Chỉ đạo phó Hiệu trưởng phụ trách chuyên môn xây dựng kế hoạch động giáo dục nhà trường và triển khai thực hiện kế hoạch, chịu trách nhiệm chung về các hoạt động giáo dục của nhà trường.
- Tiếp tục chỉ đạo thực hiện tốt công tác tuyên truyền về thực hiện chương trình GDPT 2018; làm tốt công tác tham mưu về xây dựng CSVC, bổ sung trang thiết bị dạy học.

- Xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ các hoạt động giáo dục. Ký hợp đồng liên kết với các công ty trong việc giảng dạy Tiếng Anh, kĩ năng sống.

- Phân công GV chủ nhiệm lớp và giảng dạy các môn học và các hoạt động giáo dục.
- Thực hiện báo cáo các cấp có thẩm quyền theo quy định.

2. Phó Hiệu trưởng

- Xây dựng kế hoạch động giáo dục nhà trường, phổ biến kế hoạch đến giáo viên, kiểm tra việc thực hiện kế hoạch, đánh giá kế hoạch cuối năm học.

- Xây dựng thời khóa biểu phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường để đảm bảo dạy học 9 buổi/ tuần cho toàn trường. Thời khóa biểu phải đảm bảo ưu tiên người học không gây quá tải cho học sinh.
- Quản lý chỉ đạo các hoạt động chuyên môn, thư viện, thiết bị, quản lý các phần mềm liên quan đến các hoạt động giáo dục.
- Xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp, hoạt động trải nghiệm; kế hoạch bồi dưỡng học sinh có năng khiếu, phụ đạo học sinh nhận thức chậm và các hoạt động khác có liên quan đến giáo dục và phân công GV dạy cụ thể.
- Chỉ đạo các tổ chuyên môn hoạt động theo đúng Điều lệ trường tiểu học. Tham gia các chuyên đề cấp cụm về thực hiện Chương trình GDPT 2018, tổ chức các chuyên đề cấp trường về đổi mới phương pháp, kĩ thuật dạy học.
- Tổ chức kiểm tra các hoạt động liên quan đến chuyên môn.

3. Tổ trưởng

- Tham gia xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường.
- Cùng giáo viên trong tổ xây dựng kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục của tổ theo tuần, tháng, học kỳ và cả năm học, hoàn thiện và trình hiệu trưởng phê duyệt; hướng dẫn, tạo điều kiện thuận lợi cho giáo viên tổ chức thực hiện các hoạt động dạy học môn học, hoạt động giáo dục theo kế hoạch; giám sát, đánh giá và đề xuất điều chỉnh, bổ sung kế hoạch dạy học các môn học và hoạt động giáo dục trong quá trình thực hiện.
- Thực hiện kế hoạch hoạt động chuyên môn của trường, của tổ chủ động và linh hoạt.
- Tổ chức sinh hoạt tổ chuyên môn theo đúng quy định tập trung sinh hoạt chuyên đề và sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học, đặc biệt chú ý đến nội dung đổi mới phương pháp dạy học và việc lựa chọn nội dung dạy học, những vấn đề vướng mắc trong thực hiện Chương trình GDPT 2018.
- Thực hiện công tác thăm lớp dự giờ, góp ý rút kinh nghiệm các giờ dạy và thực hiện bồi dưỡng giáo viên của tổ.
- Tổng hợp báo cáo chất lượng giáo dục của tổ theo kế hoạch.
- Thực hiện báo cáo Ban giám hiệu và các cấp có thẩm quyền theo quy định.

4. Tổng phụ trách Đội

- Kết hợp với phó hiệu trưởng và các bộ phận, xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp. Căn cứ tình hình thực tế của nhà trường và các yếu tố liên quan để chủ động xây dựng kế hoạch về các buổi trải nghiệm thực tế cho học

sinh để tham mưu với lãnh đạo nhà trường triển khai thực hiện có hiệu quả. Kế hoạch phải đảm bảo rõ ràng về mục đích ý nghĩa, địa chỉ cụ thể các điểm đến; dự kiến kinh phí thực hiện và thành phần tham gia cùng học sinh; lộ trình và thời gian (bắt đầu- kết thúc).

- Thành lập các ban của liên đội để thúc đẩy mọi hoạt động của nhà trường.
- Xây dựng tiêu chí thi đua của Liên đội.

5. Giáo viên

- Chịu trách nhiệm giảng dạy theo sự phân công của Hiệu trưởng.
- Thực hiện nghiêm túc mọi quy chế chuyên môn.
- Chịu trách nhiệm chất lượng của lớp, môn giảng dạy.
- Kết hợp với nhà trường, liên đội tham gia các hoạt động ngoại giờ lên lớp trong và ngoài nhà trường.
- Tích cực tự trau dồi chuyên môn, nghiệp vụ.
- Tham gia đầy đủ các buổi chuyên đề do các cấp tổ chức.
- Sẵn sàng đề xuất những nội dung cần thiết, liên quan đến việc tổ chức dạy học và các hoạt động khác với nhà trường để mang lại

6. Nhân viên

- Phụ trách thư viện-thiết bị: Sắp xếp thư viện, phòng thiết bị một cách khoa học; cung cấp đầy đủ và kịp thời các thiết bị, đồ dùng dạy học, sách và tài liệu tham khảo khi giáo viên có nhu cầu; kêu gọi quyên góp sách cũ phục vụ cho năm học tiếp theo vào tủ sách dùng chung để giúp học sinh có hoàn cảnh khó khăn có sách để học.
- Hành chính: Cấp phát văn phòng phẩm đầy đủ và kịp thời cho giáo viên
- Nhân viên y tế: Theo dõi và kiểm tra kịp thời sức khỏe cho học sinh; thực hiện tuyên truyền công tác phòng chống dịch covid-19 và các loại bệnh truyền nhiễm.

7. Công tác kiểm tra, giám sát

- Tăng cường công tác kiểm tra nội bộ để phát hiện, điều chỉnh những việc chưa hợp lý và tuyên dương những cá nhân,

tổ khối tích cực, sáng tạo.

- Thông qua công tác kiểm tra để rút kinh nghiệm, hướng dẫn, điều chỉnh kịp thời cho tất cả cá nhân, tổ khối về việc thực hiện nhiệm vụ.

Trên đây là Kế hoạch giáo dục của nhà trường năm học 2024-2025, đề nghị các bộ phận, tổ chức và cá nhân có liên quan nghiêm túc thực hiện. Kế hoạch sẽ được điều chỉnh linh hoạt và bổ sung hàng tuần, hàng tháng để phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường./.

Nơi nhận:

- PGD&ĐT (b/c);
- BGH, TPT, TTCM, GV, NV (th/h);
- Lưu: CM.

HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Thị Xâm